|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH – DINH DƯỠNG CHỦĐỀ VIII: Nước và các hiện tượng thiên nhiên**  **(Thực hiện từ ngày 14/4/ 2025 đến 2/5 /2025)**  **Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Xoan .Lớp mẫu giáo Bé E**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** | | **1** | **\*  Nuôi dưỡng**  **Ăn, uống:**  \* Ăn, uống:  - Dạy trẻ ăn ngon miệng, ăn hết khẩu phần .  - Dạy trẻ biết giữ gìn vệ sinh  khi uống nước  - Dạy trẻ xúc cơm ăn gọn gàng không làm rơi vãi.  - Dạy trẻ hành vi văn minh khi ăn uống.  **Tổ chức giấc ngủ.**  -Trẻ được ngủ đúng giờ, đủ giấc.  - Đảm bảo sạch sẽ, ấm áp cho trẻ khi tiết trời trở lạnh. | 100% trẻ ăn hết suất của mình không để dư thừa.  - Trẻ uống nước không làm đổ xuống nền nhà.  - 100% trẻ xúc ăn gọn gàng không làm đổ cơm ra bàn.  - Không nói chuyện trong khi ăn, nếu ho phải lấy tay che miệng và ngoảnh ra phía sau để ho.  - Phòng lớp đóng kín cửa khi trẻ ngủ tránh ánh sáng, gió lùa vào.  - Đảm bảo nhiệt độ phù hợp  cho trẻ khi thời tiết thay đổi | - Cô  thường xuyên  Cho trẻ đoán hôm nay trẻ ăn những món ăn gì để kích thích sự hứng thú tò mò của trẻ về các món ăn, cô  giới thiệu các món ăn và cho trẻ nêu các chất dinh dưỡng có trong thức ăn,   - Trẻ nêu tác dụng của những chất dinh dưỡng đó đối với sự phát triển của cơ thể trẻ.  - Hỏi trẻ về hành vi trong ăn uống  - Theo dõi để nhắc nhở trẻ kịp thời.    - Vào giờ ngủ cô cho trẻ nghe một số bài hát dân ca, hát ru, để tạo tâm thế.  - Cô thường xuyên vệ sinh phòng lớp sạch sẽ. |  | | **2** | **\* Vệ sinh**  **Vệ sinh các nhân cô**    **Vệ sinh cá nhân trẻ**:  - Dạy trẻ khi ho ngáp phải dùng tay che miệng  - Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, lau mặt. Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  - Dạy trẻ biết mặc quần áo thoáng mát.  **Vệ sinh môi trường nhóm lớp.**  - Tiếp tục dạy trẻ chơi xong biết cất  đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi  - Dạy trẻ biết lao động làm những công việc vừa sức: lau chùi đồ chơi, giá - Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.  - Dạy trẻ yêu quý cảnh đẹp của thiên nhiên  đồ chơi. | - VS da, tóc, móng tay  - VS răng miệng  - VS áo quần, đồ dùng cá nhân    - Cô dạy trẻ khi ho ngáp phải lấy tay che miệng vì đó là phép lịch sự.  - Theo dõi để nhắc trẻ rửa tay lau mặt đúng thao tác. Và rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ.  -Trẻ biết mặc áo quần phù hợp theo mùa để bảo vệ cơ thể.    - 100% trẻ biết chơi xong cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.  - Trẻ biết làm một số công việc vừa sức để giúp cô lau chùi đồ chơi đồ dùng. Từ đó giáo dục trẻ yêu lao động. Trẻ biết giữ vệ sinh ở mọi lúc mọi nơi. biết nhặt rác bỏ và sọt.  - Trẻ biết chăm sóc cây cảnh. Yêu quý cảnh đẹp. | - Cô cắt ngắn móng tay, đầu tóc chải cặp gọn gàng, sạch sẽ.  - Rửa tay sạch bằng xà phòng và nước sạch trước khi cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, sau khi làm vệ sinh cho trẻ quét rác lau nhà.  - Luôn giữ sạch vệ sinh răng miệng khi chăm sóc trẻ.  - Đeo khẩu trang, tạp dề khi chia thức ăn, khi ho, sổ mũi, viêm họng. sạch sẽ, mặc đồng phục công tác khi ở trường.  - Quần áo gọn gàng   - Cô theo dõi để nhắc nhở trẻ thường xuyên.  - Hàng ngày cho trẻ thực hiện rửa tay lau mặt, cô quan sát nhắc nhở trẻ thực hiện đúng thao tác.  Nhắc trẻ thường xuyên tắm gội thay quần áo.  Mặc quần áo phù hợp thời tiết.  - Cho trẻ thực hành thường xuyên để tạo thói quen tốt.  - Sau giờ học, giờ chơi cô dạy trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi vào nơi quy định.  - Cô giáo dục trẻ biết vệ sinh môi trường mọi lúc mọi nơi  - Cô lên lịch lao động vào chiều thứ 6 để trẻ cùng tham gia và hướng dẫn trẻ cách làm cụ thể. | Tốt | | **3** | **\* Chăm sóc sức khỏe**  \* Sức khoẻ:  - Bảo vệ sức khỏe cho trẻ trong các hoạt động khi thời tiết nóng  \* Phòng bệnh:  - Tuyên truyền với phụ huynh một số bệnh: Cảm cúm, cảm lạnh… | - 100% trẻ được bảo vệ sức khoẻ  - 100% trẻ có dép đi trong nhà.  - Cô thường xuyên theo dõi trẻ để phối hợp với phụ huynh cùng chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ.  - Cô thường xuyên theo dõi trẻ để phối hợp với phụ huynh cùng chăm sóc và phòng bệnh cho trẻ. | - Phối hợp với phụ huynh để chăm sóc trẻ.  - Phối hợp với các bậc phụ huynh và nhà trường để phòng bệnh cho trẻ.  - Tuyên truyền với phụ huynh một số bệnh: Cảm cúm, cảm nắng, bệnh chân tay miệng... |  | | **4** | **An toàn cho trẻ**  - Đảm bảo vệ sinh ATTP.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ | - Trẻ không ăn quà vặt.  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn khi đến trường.  - 100% trẻ biết chơi những nơi an toàn. | - Thường xuyên nhắc nhở trẻ  không ăn quà vặt để tránh ngộ độc.  - Nhắc trẻ không dùng đồ chơi có độc hại, sắc nhọn, dễ vỡ, chữa đồ dùng đồ chơi hỏng hóc.  - Giáo dục trẻ không chơi gần ao, hồ, sông, suối, hố vụi, không được sờ vào các ổ điện, không chơi gần khu chăn nuôi.   - Nhắc trẻ không chơi gần những nơi nguy hiểm.  - Cô quan sát trẻ mọi lúc mọi nơi để đảm bảo an toàn cho trẻ |  |   **\*Đánh giá sự phát triển của trẻ**  **- Tình trạng sức khỏe:**  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  **- Kỹ năng của trẻ:**  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  . |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC:**

**CHỦ ĐỀ: "NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN”**

Thực hiện trong 3 tuần( Từ tuần 30 đến tuần 32): Thời gian từ ngày 14/4/2025- 2/5/2025. Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Hường. Lớp: Bé E.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | | **Hoạt động** |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT:** | | | |
| **\* Dinh dưỡng và sức khoẻ:** | | | |
| MT**9.** Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: | - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.  - KNS: Nhận biết nơi nguy hiểm như ao hồ, hố vôi… | | - **Hoạt động trò chuyện:**  + Trò chuyện cùng trẻ biết về một số nguồn nước có từ ao, hồ, giếng, sông, suối... và nhắc nhở trẻ biết tránh xa nơi nguy hiểm.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:**  + Phối kết hợp cùng với phụ huynh nhắc nhở trẻ tránh xa những nơi nguy hiểm để phòng tránh đuối nước cho trẻ.  + Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. |
| **\* Phát triển vận động:** | | | |
| MT**10**.Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.  **…………………**  **MT11**. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động (Đi, ném, bước,bật):    ...............................  **MT12**. Trẻ kiểm soát được vận động. (Chạy, đi, bò, trườn) | - Hô hấp:Hít vào, thở ra.  - Tay:  + Hai tay giơ cao, ra phía trước, sang 2 bên.Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.  Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).  + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao.  - Lưng, bụng, lườn:   * Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. * Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.   + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.  - Chân:  + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.  ....................................................  -Bật xa 20 - 25 cm.  .................................................  - Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.  - Trườn theo đường dích dắc | | - **HĐ thể dục sáng:** Trẻ thực hiện động tác hô hấp khi thực hiện bài tập phát triển chung và thể dục sáng.  - TDS: Tập với bài “Mùa hè đến; Nắng sớm”  - BTPTC: Tập các động tác tay, bụng lườn, chân, bật nhảy.  - **Hoạt động học:** Trẻ tập các bài tập phát triển chung.  ...................................................  - **Hoạt động học:**  \* VĐCB: “Bật xa 20 - 25 cm”.  +TCVĐ:Chuyền bóng qua đầu.  - **Chơi ngoài trời:** Cho trẻ chơi trò chơi “Bật xa 20 - 25 cm, theo yêu cầu của cô.  - **HĐ chiều:** Cho trẻ làm quen  “Bật xa 20 - 25 cm  ...................................................  - **Hoạt động học:**  \* VĐCB: “Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.  + TCVĐ: Kéo co.  \*VĐCB: Trườn theo đường dích dắc  +TCVĐ: Mèo đuổi chuột  - **Chơi ngoài trời:** Cho trẻ chơi trò chơi “Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.  - **HĐ chiều:**  + Cho trẻ làm quen “Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC:** | | | |
| **\* Khám phá khoa học:** | | | |
| **MT16**. Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự  **………………..**  **MT21**.Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.  ...............................  **MT22.** Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo. | - Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.  - Hiện tượng tự nhiên  ………………………………  - Ích lợi của nước đối với đời sống con người, con vật, cây cối.  -Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày  ……………………………….  -Dạy trẻ một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.  -Nhận biết dấu hiệu nổi bật của các hiện tượng tự nhiên | | - **Hoạt động học:**  + KPKH: “Các hiện tượng tự nhiên”.  **\*Hoạt động ngoài trời:**  Quan sát thời tiết, pha màu nước, tan, không tan, vật chìm nổi...  **\*Hoạt động góc:**  **-** Góc tạo hình, góc khoa học và toán, góc âm nhạc-tạo hình.  **- HĐ chiều:** Trò chuyện, làm quen bài mới “Các hiện tượng tự nhiên”.  ................................................  - **Hoạt động học:**  + KPKH: “Nước – không khí”  ...................................................  - **Hoạt động học:**  + KPKH: “Các hiện tượng tự nhiên”.  + KPKH: “Mùa hè đã đến”.  - **Chơi ngoài trời:**  **+** Quan sát vật chìm, nổi; Làm thí nghiệm tan, không tan; Pha màu nước; Chơi với cát nước...  - **Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc khoa học: Tìm hiểu về “Một số nguồn nước; Các hiện tượng tự nhiên và mùa hè của bé”  **+** Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, kể truyện theo tranh: “Sơ đồ tuần hoàn của nước; Các hiện tượng tự nhiên; Mùa hè”  + Góc âm nhạc - Tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, tô màu tranh về một số nguồn; các hiện tượng tự nhiên; trang phục mùa hè” Hát các bài hát về chủ đề.  - **HĐ chiều:** Làm quen bài mới, ôn bài cũ về “Bé biết gì về nước”; “Các hiện tượng tự nhiên”; “Mùa hè đã đến”. |
| ***\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán*** | | | |
| **MT27**. Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. | - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. | | - **Hoạt động học:**  + Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.  - **Chơi HĐ ở các góc:**  + Góc toán: Trẻ gộp 2 nhóm đối tượng và đếm.  - **Chơi ngoài trời:** Chơi gộp 2 nhóm đối tượng và đếm.  - **Hoạt động chiều:**  + Ôn bài cũ: Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.  + Chơi trò chơi: Tập đếm. |
| **LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:** | | | |
| - **MT 46:** Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... | - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. | | - **Hoạt động học:**  + Thơ: “Ông mặt trời”.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - tạo hình: Trẻ đọc diễn cảm các bài thơ: Ông mặt trời, nắng bốn mùa.  - **Hoạt động chiều:** Ôn luyện, làm quen các bài thơ mới “Ông mặt trời; Nắng bốn mùa”  - Trẻ được làm quen vào giờ đón, trả trẻ: Đọc các bài thơ “Ông mặt trời; Nắng bốn mùa” |
| - **MT 47:** Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | * Mô tả sự vật tranh ảnh có sự giúp đỡ * Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.   **-**Truyện:  Kể lại chuyện đã được nghe có sự giúp đỡ | | - **Hoạt động chiều:**  + Truyện: “Nàng tiên mưa”.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc sách truyện: Trẻ kể truyện“Nàng tiên mưa” dưới sự hướng dẫn của cô; kể lại theo tranh. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI:** | | | |
| - **MT 62:** Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây...  **MT63**. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định. | + Dạy trẻ trải nghiệm làm vườn   * Nhận biết hành vi “đúng”-“sai”, “tốt”- “xấu”. * Tiết kiệm điện nước   - Giữ gìn vệ sinh môi trường. | | **\*Hoạt động ngoài trời:**  + Dạy trẻ trải nghiệm làm vườn  **\*Hoạt động chiều:**  \* **Hoạt động vệ sinh:**  + Giáo dục trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước khi vệ sinh rửa tay, lau mặt.  - Trẻ biết bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp. Nhặt bỏ rác đúng nơi quy định.  - **Hoạt động học:**  **+** Lồng ghép vào các tiết học khám phá khoa học.  + Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi. |
| **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:** | | | |
| MT**67**. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.  - | | - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát. | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động âm nhạc:**  + NDTT: Dạy hát: “Trời nắng trời mưa”.  - NDKH: TC: “Ai nhanh nhất”  + NDTT: Dạy hát: “Cho tôi đi làm mưa với”.  - NDKH: Trò chơi: “ Tai ai tinh”  + Biểu diễn cuối đề: Biểu diễn các bài hát “Cho tôi đi làm mưa với; Trời nắng trời mưa.  - NDKH: Nghe hát: “Tia nắng hạt mưa”.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc: Hát các bài hát theo chủ đề các hiện tượng tự nhiên.  - **Hoạt động chiều:** Làm quen các bài hát mới. “Mùa hè đến; Trời nắng trời mưa, Cho tôi đi làm mưa với.  - **Hoạt động đón, trả trẻ:** Trẻ được nghe các bài hát, bản nhạc trên. |
| MT**70**. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.  ………………………….  **MT71**. Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. | | - Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.  .......................................  - Sử dụng một số kĩ năng cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. | - **Hoạt động học:**  **\* Hoạt động tạo hình:**  + Trang trí phao bơi.  + Vẽ mưa, cây cỏ  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - Tạo hình: “Cho trẻ chơi: Vẽ trang trí phao bơi; Vẽ mưa, cây cỏ.  - **Hoạt động chiều:** Ôn bài cũ. “Vẽ trang trí phao bơi; Vẽ mưa, cây cỏ.”  ..................................................  **\* Hoạt động tạo hình:**  + Xé dán tia nắng mặt trời.  - **Chơi hoạt động ở các góc:**  + Góc âm nhạc - Tạo hình: “Cho trẻ xé dán tia nắng mặt trời”  - **Hoạt động chiều:** Ôn bài cũ. “Xé dán tia nắng mặt trời” |